

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1374**/QĐ-UBND

Quận 11, ngày **17** tháng **7** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện ngân sách nhà nước
quý 2 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận 11**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài Chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4312/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3749/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;



Xét Tờ trình số 1468/TTr-TCKH ngày 07/7/2023 của Phòng Tài chính
– Kế hoạch quận về công bố công khai tình hình thực hiện ngân sách nhà nước
quý 2 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận 11.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện ngân sách nhà nước quý 2 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận 11 (Theo các biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND quận 11, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch quận 11, Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị liên quan thuộc quận có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Sở Tài chính (để báo cáo);
- TT Quận ủy (để báo cáo);
- UBND quận (CT, các PCT);
- UB.MTTQ và các đoàn thể cấp quận;
- Các phòng ban thuộc quận;
- UBND 16 phường;
- VP. UBND, VP Quận ủy;
- Trang thông tin điện tử quận (website quận);
- Lưu: VT, T2,3 (Hồng 100b).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trần Bình





THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ 2 NĂM 2023 CỦA UBND QUẬN 11

(Kèm theo Quyết định số 1374 /QĐ-UBND ngày 17 / 7 /2023 của Ủy ban nhân dân quận 11)

A. Chi ngân sách quận (Chi thường xuyên):

Tình hình ước thực hiện chi ngân sách nhà nước quận quý 2 năm 2023 (lũy kế 6 tháng) là 400.210 triệu đồng (bao gồm chi từ dự toán đầu năm 2023 và chi từ nguồn chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 theo quy định), đạt 34% dự toán Thành phố giao đầu năm (1.184.149 triệu đồng) và đạt 113% so với cùng kỳ. Chi tiết các khoản chi như sau:

- Chi sự nghiệp kinh tế: 7.009 triệu đồng đạt 17% dự toán (41.995 triệu đồng).
- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 14.927 triệu đồng đạt 11% dự toán (139.543 triệu đồng).
- Chi sự nghiệp giáo dục- đào tạo: 182.976 triệu đồng đạt 34% dự toán (543.733 triệu đồng).
- Chi sự nghiệp y tế: 19.363 triệu đồng đạt 25% dự toán (77.712 triệu đồng).
- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 3.303 triệu đồng đạt 39% dự toán (8.568 triệu đồng).
- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 176 triệu đồng đạt 18% dự toán (1.000 triệu đồng).
- Chi sự nghiệp xã hội: 62.555 triệu đồng đạt 100% dự toán (62.251 triệu đồng).
- Chi quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 88.226 triệu đồng đạt 34% dự toán (258.222 triệu đồng).
- Chi An ninh, quốc phòng: 21.675 triệu đồng đạt 42% dự toán (51.125 triệu đồng).

(Số liệu chi tiết theo biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)./.

**ĐANH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 2 NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của Ủy ban nhân dân quận 11)

ĐVT: triệu đồng

S TT	Nội dung	Dự toán 2023	Ước thực hiện Quý 2 năm 2023	So sánh	
				Dự toán	Cùng kỳ
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.184.149	400.210	34%	113%
A	Quản lý nhà nước - Đảng - Đoàn thể	258.222	88.226	34%	112%
I	Chi quản lý nhà nước	201.972	70.326	35%	110%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	71.705	34.619	48%	119%
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	87.980	23.914	27%	91%
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	42.287	11.793	28%	144%
II	Đảng	14.508	4.394	30%	107%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	7.734	2.595	34%	107%
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	1.242	497	40%	94%
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	5.532	1.302	24%	112%
III	Đoàn thể	41.742	13.506	32%	127%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	22.238	7.619	34%	104%
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	7.037	2.485	35%	193%
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	12.467	3.402	27%	167%
B	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	543.733	182.976	34%	116%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	24.963	6	0%	
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	326.417	129.091	40%	106%
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	192.353	53.879	28%	152%
C	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	77.712	19.363	25%	174%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ				
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	63.283	16.477	26%	148%
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	14.429	2.886	20%	
D	Chi bảo đảm xã hội	62.251	62.555	100%	74%



S TT	Nội dung	Dự toán 2023	Ước thực hiện Quý 2 năm 2023	So sánh	
				Dự toán	Cùng kỳ
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ				
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	62.251	62.555	100%	74%
E	Chi sự nghiệp kinh tế	41.995	7.009	17%	883%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ				
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	37.515	6.366	17%	1035%
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	4.480	643	14%	359%
F	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	139.543	14.927	11%	578%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ				
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	139.543	14.927	11%	578%
G	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	8.568	3.303	39%	132%
1	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	6.901	2.610	38%	104%
2	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	1.667	693	42%	
H	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	1.000	176	18%	59%
1	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	1.000	176	18%	59%
2	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương				
L	Chi Quốc phòng - an ninh	51.125	21.675	42%	132%
I	Quốc phòng	35.810	15.254	43%	161%
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	4.386	1.633	37%	128%
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	30.726	13.258	43%	169%
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương	698	363	52%	
II	An ninh	15.315	6.421	42%	92%
1	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	15.315	6.421	42%	92%

Ghi chú: - Dự toán năm 2023: 1.184.149 triệu đồng là dự toán Thành phố giao đầu năm 2023

- Ước thực hiện quý 2 năm 2023 (luỹ kế 6 tháng) : 400.210 triệu đồng bao gồm chi từ dự toán đầu năm 2023 và chi từ nguồn chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 theo quy định.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11